CÔNG TY	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: /BC-ĐHDA	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
30. /BC-DIIDA	, ngày tháng năm 20
	O CỦA ĐƠN VỊ TƯ VẤN QUẢN LÝ VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH
Tên dự án:	
K	ính gửi: Ngân hàng
Công ty	là đơn vị tư vấn quản lý dự án công trình Ngân lất lượng thi công công trình với các nội dung sau: ng: Thị xãhuyện, tỉnh p kỹ thuật của công trình: ngày 10/8/2010 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch đấu Ngân hàng huyện, tỉnh, các hạng mục ếu sau: cấp IV, 01 trệt, 02 lầu, tổng diện tích sàn: 1.600 m². cấp IV, 01 trệt, 01 lầu, tổng diện tích sàn: 400 m². Hàng rào, sân vườn, hệ thống thoát nước. không khí, hệ thống PCCC, chống sét, hệ thống mạng, tổng
Theo Quyết định số. hàng	nà thầu thi công xây dựng và những phần việc do các nhà ấp + Thiết bị): Công ty

- Bổ sung lát gạch sàn sân thượng các vị trí cos
- Bỏ tất cả lam thông gió phòng hội trường.
- Bổ sung cửa đi 2 cánh, kính cường lực tầng trệt trục.....
- Bổ sung 6 Camera các phòng tín dụng.

8.2. Nhà công vụ:

Thay đổi mác bê tông sàn.....

8.3. Cổng tường rào:

- Dịch chuyển toàn bộ đà kiếng, đáy móng từ cao độ
- Bổ sung kết cấu giằng tường BTCT sử dụng thép Ø12, cốt đại Ø8a200.

8.4. Nhà trạm điện:

- Mở rộng nhà trạm điện.
- Thay đổi cao độ đà kiếng cos -0.300 thành cos -0.050.
- Thay đổi

8.5. Hệ thống thoát nước mưa và nước thải tổng thể:

Điều chỉnh hệ thống thoát nước mưa và nước thải tổng thể so với thiết kế cho phù hợp với điều kiện thực tế của công trình.

- 9. Thời gian thi công xây dựng công trình: 250 kể từ này bàn giao mặt bằng.
- Ngày khởi công theo hợp đồng:
- Ngày hoàn thành theo hợp đồng:
- Ngày nghiệm thu kỹ thuật:
- Lý do chậm tiến độ: Trong quá trình thực hiện thi công công trình có nhiều thay đổi về khối lượng, hồ sơ thiết kế thi công không đáp ứng được yêu cầu thi công thực tế trên công trường, do đó đơn vị tư vấn quản lý dự án và giám sát, đơn vị thi công kết hợp với đơn vị tư vấn thiết kế điều chỉnh bản vẽ thiết kế thi công nhiều lần, dẫn đến ảnh hưởng tiến độ thi công chậm trễ trên công trường.
- 10. Khối lượng chính của các loại công tác xây dựng và lắp đặt thiết bị chủ yếu được thực hiện trong giai đoạn báo cáo (Nền, móng, bê tông, cốt thép, kết cấu thép, khối xây, hoàn thiện, hệ thống kỹ thuật công trình...) của các hạng mục công trình và toàn bộ công trình (So sánh khối lượng đã thực hiện với khối lượng theo thiết kế đã được phê duyệt): Có biên bản nghiệm thu khối lượng kèm theo.
- 11. Công tác nghiệm thu, thành phần tham gia nghiệm thu, thời điểm nghiệm thu: Nghiệm thu công tác xây dựng; nghiệm thu bộ phân, giai đoạn xây dựng;
 - a. Nghiệm thu vật liệu:
- Thành phần tham gia nghiệm thu: Giám sát thi công xây dựng và kỹ thuật thi công trực tiếp.
 - Thời điểm nghiệm thu: Khi đưa vật liệu vào công trình.
 - b. Nghiệm thu công việc xây dựng:
- Thành phần tham gia nghiệm thu: Giám sát thi công xây dựng và kỹ thuật thi công trực tiếp.
 - Thời điểm nghiệm thu: Trước khi thực hiện các công việc xây dựng tiếp theo.
 - c. Nghiệm thu hoàn thành giai đoạn:
- Thành phần tham gia nghiệm thu: Phụ trách giám sát, giám sát thi công xây dựng và kỹ thuật thi công trực tiếp.
 - Thời điểm nghiệm thu: Sau khi hoàn thành một giai đoạn thi công.
- 12. Quy mô đưa vào sử dụng của công trình (Quy mô xây dựng, công suất, công nghệ, các thông số kỹ thuật chủ yếu): Phù hợp với quy mô, thông số kỹ thuật đã

được phê duyệt tại Báo cáo kinh tế kỹ thuật và các biên bản xử lý kỹ thuật đã được chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thống nhất.

13. Kết luận:

Kính đề nghị Chủ đầu tư chấp nhận nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng./.

Nơi nhận: GIÁM ĐỐC

- Như trên;
- Luu: VP, ĐHDA.